

Bản án số: 13/2026/HNGĐ-ST

Ngày 10/3/2026

V/v “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính

Bà Đào Thị Kim Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản: Bà Đỗ Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Huyền My - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10/3/2026 tại trụ sở TAND khu vực 1 - Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 133/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXX-HNGĐ ngày 09/01/2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2026/QĐST- HNGĐ ngày 11/02/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc Bích, sinh năm 1994

Nơi thường trú: tổ 6, khu Hồng Hà, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 448, đường Châu Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đinh Xuân Phương, sinh năm 1988

Nơi thường trú: tổ 6, khu Hồng Hà, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ

Hôm nay, vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai tiếp theo chị Lê Thị Ngọc Bích trình bày:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Xuân Phương được tự nguyện tự do tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 20/6/2022. Sau kết hôn anh chị về chung sống cùng với bố mẹ

chồng tại tổ 6, khu Hồng Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nay là phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không hợp nhau. Ngoài ra anh Phương có mắc tệ nạn ma túy nên đã bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau đó anh Phương đã đi chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang từ năm 2023 đến tháng 10/2024 anh Phương được ra trại. Kể từ khi anh Phương trở về vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn do anh Phương vẫn thường xuyên bỏ nhà đi chơi qua đêm và không thể liên lạc được với anh Phương. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đến tháng 12/2024 chị đã chuyển đi nơi khác ở. Chị thuê nhà số 448, đường Châu Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để ở và buôn bán kinh doanh tại đây. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Phương không còn nên chị xin được ly hôn với anh Phương.

* Về con chung: Chị Bích xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Lê Diệu Anh, sinh ngày 03/6/2022. Khi ly hôn chị Bích xin được là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Diệu Anh đến khi thành niên và không yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Bích xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 10/01/2026 được ông Đinh Văn Phúc là bố đẻ của anh Đinh Xuân Phương cung cấp như sau: Tại thời điểm Tòa án đến giao các văn bản tố tụng và làm việc về các nội dung của vụ án anh Đinh Xuân Phương con trai ông không có nhà, anh đang đi làm. Hiện nay anh Phương vẫn sinh sống thường xuyên tại địa phương và ở cùng nhà với ông. Ông đã thông báo về nội dung Tòa án đến tiến hành tổng đạt các văn bản và nội dung văn bản cho anh Phương nhưng anh Phương không xuống Tòa án làm việc. Ông đồng ý nhận các văn bản và cam kết sẽ giao lại cho anh Phương. Quan điểm của ông về việc giải quyết vụ án: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung và đương sự.

Tại biên bản làm việc ngày 04/02/2026 ông Đinh Văn Phúc cung cấp như sau: Anh Đinh Xuân Phương và chị Lê Thị Ngọc Bích sau khi kết hôn thì anh chị về ở cùng gia đình ông tại tổ 6, khu Hồng Hà, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2023 anh Phương có phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị xử phạt 18 tháng tù. Sau đó anh Phương đã đi chấp hành án xong và trở về địa phương sinh

sống cùng gia đình ông. Trong thời gian này vợ chồng anh chị Bích Phương phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hay nói nhau. Khi biết vợ chồng anh chị có mâu thuẫn ông cũng có khuyên giải cho anh Phương và chị Bích nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được. Đến tháng 12/2024 ông thấy chị Bích chuyển về số nhà 448, đường Châu Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ở và bán hàng. Quá trình Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ giải quyết vụ án ly hôn của anh chị Bích và anh Phương, ông đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh Phương biết. Anh Phương cũng có quan điểm với ông là đồng ý ly hôn với chị Bích, còn việc anh Phương có đến Tòa án hay không thì ông không biết. Về con chung: anh chị Bích Phương có 01 con chung là cháu Đình Lê Diệu Anh, sinh ngày 03/6/2022, hiện nay cháu đang ở cùng chị Bích. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp của anh Phương và chị Bích đối với gia đình ông không có. Quan điểm của ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự cũng như con chung chưa thành niên.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay HĐXX, nguyên đơn tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn còn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc Bích, cho chị Lê Thị Ngọc Bích được ly hôn với anh Đình Xuân Phương;

Về con chung: giao cho chị Lê Thị Ngọc Bích là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Diệu Anh đến khi thành niên. Anh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Bích không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Bích xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vụ án xét xử vắng mặt một bên nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: chị Lê Thị Ngọc Bích phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Đây là tranh chấp về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đình Xuân Phương có hộ khẩu thường trú tại tổ 6,

khu Hồng Hà, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bích và anh Đinh Xuân Phương kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nay là phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị Bích trình bày thì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống thường xảy ra mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không hợp nhau. Ngoài ra anh Phương có mắc tệ nạn ma túy nên đã bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau đó anh Phương đã đi chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang từ năm 2023 đến tháng 10/2024 anh Phương được ra trại. Kể từ khi anh Phương trở về vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn do anh Phương vẫn thường xuyên bỏ nhà đi chơi qua đêm và không thể liên lạc được với anh Phương. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đến tháng 12/2024 chị đã chuyển đi nơi khác ở. Chị thuê nhà số 448, đường Châu Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để ở và buôn bán kinh doanh tại đây. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Phương không còn nên chị xin được ly hôn với anh Phương.

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, ngoài ra ông Đinh Văn Phúc là bố đẻ của anh Đinh Xuân Phương trình bày, ông đã thông tin cho anh Phương biết việc chị Bích xin ly hôn anh, quan điểm của anh Phương là đồng ý ly hôn. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phương về việc được ly hôn anh Cường theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về phía anh Đinh Xuân Phương mặc dù đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án và gửi các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho anh Phương (do ông Đinh Văn Phúc là bố đẻ của anh Phương nhận thay) để anh Phương thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình nhưng anh Phương không có mặt.

[3] *Về con chung*: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định chị Lê Thị Ngọc Bích và anh Đinh Xuân Phương có 01 con chung là cháu Đinh Lê Diệu Anh, sinh ngày 03/6/2022. Khi ly hôn chị Bích xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên và không yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Xét thấy anh Phương hiện đang không thường xuyên có mặt tại địa phương, không có quan điểm và thực tế hiện

nay cháu Diệu Anh đang ở cùng chị Bích nên xét thấy giao cho chị Bích là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Diệu Anh là phù hợp.

Anh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bích do chị Bích không yêu cầu.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Cường vắng mặt, không có quan điểm về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] *Về án phí*: Chị Lê Thị Ngọc Bích phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Ngọc Bích, cho chị Lê Thị Ngọc Bích được ly hôn với anh Đinh Xuân Phương.

2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Ngọc Bích trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Đinh Lê Diệu Anh, sinh ngày 03/6/2022. Anh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Bích.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc Bích phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004437 ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Bích đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND phường Thanh Miếu;
- Lưu: HS, VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân